

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 509	Ngày: 30/12/2021
Lãnh: VP Lưu hồ sơ	
Phong: VP Lưu hồ sơ	
Sau: VP Lưu hồ sơ	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/2021/Tùng Lộc

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

- Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ TÙNG LỘC**
- Địa chỉ: Thôn Ngọc Lịch, Xã Trung Trác, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.
- Điện thoại: 0221.3980.593
- Mã số doanh nghiệp: 0900238421

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Nguyên liệu thực phẩm COVAXCINE- F**
2. Thành phần: 223 mg cao hỗn hợp dược liệu gồm: Xuyên tâm liên 3000mg; Nhọ nồi 800 mg; Hoàng kỳ 250mg, Bướm bạc 250 mg; Bách bộ 250 mg; Gừng 150 mg; Tỏi đen 30 mg.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 02 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: túi 1kg, túi 5kg, thùng 10kg, thùng 15kg, thùng 20kg, thùng 25kg.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng gói trong túi PE/ túi nhôm, đựng trong thùng cartoon, đảm bảo phù hợp với quy định an toàn vệ sinh thực phẩm của Bộ Y tế.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ TÙNG LỘC

Địa chỉ: Thôn Ngọc Lịch, Xã Trung Trác, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:
- Giới hạn về vi sinh vật: Đạt theo Quyết định Số: 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- Giới hạn hàm lượng kim loại nặng: Đạt theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 20 tháng 06 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



DS. Nguyễn Thanh Chủ



NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: **Nguyên liệu thực phẩm COVAXCINE- F**

1. Thành phần cấu tạo: 223 mg cao hỗn hợp dược liệu gồm: Xuyên tâm liên 3000mg; Nhọ nồi 800 mg; Hoàng kỳ 250mg, Bướm bạc 250 mg; Bách bộ 250 mg; Gừng 150 mg; Tỏi đen 30 mg.

2. Thời hạn sử dụng: 02 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

3. Quy cách đóng gói: túi 1kg, túi 5kg, thùng 10kg, thùng 15kg, thùng 20kg, thùng 25kg.

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng làm nguyên liệu để sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

5. Tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân đăng ký bản công bố và sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ TÙNG LỘC

Địa chỉ: Thôn Ngọc Lịch, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.

Xuất xứ: Việt Nam

0900?
CÔN:
CÔ P
DƯỢC Q
TÙNG
V LÂM - 1



ISO/IEC 17025:2017

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM THUỐC - THỰC PHẨM
VÀ NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG

ĐC: Cụm CN Trường An, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội - ĐT: 02435.135.644



VILAS 877

Số/nh: HN/19200721NC1

Trang/page: 1/1



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu/ Sample : Nguyên liệu thực phẩm COVAXCINE - F
- Khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ TÙNG LỘC
- Địa chỉ/ Address : Thôn Ngọc Lịch, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên
- Lượng mẫu/ Amount : 01 mẫu
- Tình trạng mẫu/ Sample condition : Sản phẩm dạng bột, đựng trong gói nhôm bên ngoài bọc bao bì kín, nhãn in rõ ràng, không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu/ Sample receiving date : 20/07/2021
- Kết quả/ Results :

STT /No.	Chỉ tiêu/ Paramete	Đơn vị tính/ Unit	Phương pháp thử/ Testing method	Kết quả/ Results
I. Các chỉ tiêu vi sinh				
1.	<i>Cl.Perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (LOD:10)
2.	<i>E.coli</i> (*)	MPN/g	TCVN 7924-3:2008	KPH (LOD:1)
3.	Tổng số BTNMNM(*)	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	1,0x10 ¹
4.	Coliforms(*)	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (LOD:10)
5.	Tổng số VSVHK(*)	CFU/g	TCVN 4884:2005	7,0x10 ¹
II. Các chỉ tiêu kim loại nặng				
1.	Chì (Pb)	ppm	MAFTC001KL/17 (GFAAS)	0,24
2.	Cadimi (Cd)	ppm	MAFTC002KL/17 (GFAAS)	KPH (<0,03)
3.	Thủy ngân (Hg)	ppm	MAFTC011KL/17 (AAS)	KPH (<0,01)

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2021

TUO.GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG
THỬ NGHIỆM HÓA SINH

Hoàng Thị Hiền

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến;
 - Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của MA.FTC Lab;
 - Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của bên gửi mẫu;
 - Đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS, dấu (**) là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ;
 - Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.
- Ngày ban hành: 20/06/2017

BM.TN.01.04 - Lần 3

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2020/ATTP-CNGMP



GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

TÊN CƠ SỞ: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ TÙNG LỘC
Địa chỉ: Thôn Ngọc Lịch, Xã Trưng Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

Đối với các dạng sản phẩm sau : Viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, viên hoàn cứng, viên hoàn mềm, cốm, bột, sản phẩm dạng lỏng (sirô, dung dịch), dạng cao (lông, mềm, đặc, khô) và chế phẩm chứa vi sinh (viên nang cứng, cốm, bột, dạng lỏng)

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KÈ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2020

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hùng Long